

Số: 243 /BC-VPUB

Hà Tĩnh, ngày 29 tháng 9 năm 2014

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác dân tộc 9 tháng năm 2014

Kính gửi: Ủy ban Dân tộc

Thực hiện văn bản số 921/UBDT-TH ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng, Ủy ban Dân tộc về báo cáo kết quả công tác dân tộc 9 tháng đầu năm 2014, Văn phòng UBND tỉnh Hà Tĩnh (cơ quan làm công tác dân tộc của tỉnh) báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Khái quát chung:

Hà Tĩnh có 3 huyện biên giới, 145 km đường biên giới với nước bạn Lào; Tổng số 107/262 xã miền núi trong đó có 49 xã khu vực III, 38 xã khu vực II với 115 thôn bản ĐBKK, 20 xã khu vực I (được công nhận nhận tại Quyết định 447/QĐ-UBDT ngày 19/9/2013 của Ủy ban Dân tộc về việc công nhận thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I,II,III thuộc vùng dân tộc miền núi giai đoạn 2012-2015); dân số Hà Tĩnh gần 1,3 triệu người trong đó 463 hộ với 1852 khẩu đồng bào dân tộc thiểu số gồm các tộc người: Chứt, Lào, Mường, Mán đang sinh sống trên địa bàn 7 xã thuộc 3 huyện Hương Sơn, Hương Khê, Vũ Quang.

Trong 9 tháng đầu năm nhìn chung thời tiết thuận lợi, nhân dân sản xuất được mùa, đời sống tương đối ổn định. Vùng đồng bào dân tộc, miền núi được sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành quyết liệt, sát đúng của cấp ủy chính quyền, các cấp, các ngành nên đời sống bà con cơ bản ổn định.

Tại các vùng đồng bào dân tộc miền núi không xảy ra tình trạng di cư tự do, khiếu kiện, tranh chấp. Các chính sách an sinh xã hội ổn định đời sống nhân dân được các ngành, các cấp triển khai thực hiện tốt; tình hình trật tự an toàn xã hội, an ninh - quốc phòng trên địa bàn vùng miền núi dân tộc ổn định. Cơ sở vật chất được quan tâm đầy đủ số trường, lớp với chất lượng khá đảm bảo, chất lượng ngày càng tăng, số học sinh đến lớp ngày càng đông, thực hiện tốt phô cập Tiểu học, THCS đúng độ tuổi, trường phổ thông dân tộc nội trú thực hiện tốt chính sách đối với con em dân tộc. Công tác chăm sóc sức khỏe cho đồng bào tiếp tục được quan tâm, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, thuốc chữa bệnh được tăng cường, chính sách khám chữa bệnh miễn phí, phát thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo đến tận người dân.

II. Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm :

1. Chương trình 135

1.1 Công tác chỉ đạo điều hành.

- Thực hiện Quyết định 551/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ

phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn; Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-UBDT-NNPTNT-KHĐT-TC-XD ngày 18/11/2013 của Ủy ban Dân tộc, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 03/3/2014 về việc Quy định thực hiện Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 14/3/2014 phân loại mức độ khó khăn của các xã khu vực 3 theo hệ số K để làm căn cứ phân bổ vốn cho các xã năm 2014.

- Thực hiện Văn bản số 761/BNN-KTHT ngày 05/3/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 năm 2014; HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 87/2014/NQ-HĐND quy định định mức thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 năm 2014.

- Ở tỉnh không thành lập ban chỉ đạo Chương trình 135 của tỉnh mà thuộc Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo của tỉnh; Thành lập Ban chỉ đạo Chương trình 135 các huyện, ban quản lý dự án các xã

1.2. Kết quả thực hiện.

Tổng nguồn vốn được giao: 74.820 triệu đồng tại Quyết định số 1086/QĐ-UBND ngày 29/4/2014 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình Mục tiêu Quốc gia, cụ thể;

1.3. Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng

Kinh phí giao 55.800 triệu đồng .

Việc phân bổ trên nguyên tắc tập trung kinh phí xây dựng một số xã, thôn bản điểm, xây dựng nông thôn mới 17 tỷ đồng; kinh phí còn lại chia cho các xã theo hệ số K với mức bình quân 519 triệu đồng/xã, thôn bản 100 triệu đồng/thôn.

Hiện nay các địa phương đang chỉ đạo các xã triển khai thực hiện, một số công trình đã được phê duyệt để triển khai nhưng nguồn vốn được thông báo chậm lại còn thiếu quá nhiều so với định mức nên tại các địa phương nhìn chung công tác triển khai rất chậm. Việc thực hiện đảm bảo nguyên tắc thanh toán dứt điểm khối lượng công trình hoàn thành mới khởi công mới.

Ước thực hiện 3 tháng cuối năm đạt 100% kế hoạch.

1.4. Dự án Phát triển sản xuất.

Kinh phí giao 15.600 triệu đồng.

Phân bổ cho 57 xã theo hệ số K, bình quân 219 triệu đồng/xã và 89 thôn bản, kinh phí 35 triệu đồng/thôn.

Căn cứ nghị quyết số 87/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 về việc ban hành quy định định mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện dự án phát triển sản xuất thuộc chương trình 135 năm 2014, 2015; các địa phương đang phê duyệt dự

án sản xuất để thực hiện với quan điểm chỉ đạo thực hiện là tập trung xây dựng mô hình, có xây dựng một số mô hình điểm để nhân rộng.

1.5. Duy tu bão dưỡng:

Kinh phí giao 3.420 triệu đồng

Phân bổ cho 48 xã khu vực 3 thuộc 4 huyện Hương Sơn, Hương Khê, Vũ Quang và Kỳ Anh; Hiện nay các địa phương đang triển khai thực hiện.

Ước thực hiện 3 tháng cuối năm đạt 100% kế hoạch.

2. Chính sách theo Quyết định 102

Năm 2014, UBND tỉnh giao 8.719,9 triệu đồng hỗ trợ trực tiếp các hộ nghèo vùng khó khăn mua giống cây lương thực sản xuất với định mức bình quân: 140.000 đồng/khẩu/năm đối với các khẩu thuộc xã khu vực 3; 120.00 đồng/khẩu/năm đối với các khẩu thuộc xã khu vực 2 và các xã còn lại. Đến nay các địa phương, đơn vị đã triển khai thực hiện giải ngân 2.187 triệu đồng đạt 24,5% kế hoạch. Ước thực hiện 3 tháng cuối năm đạt 100% kế hoạch.

III. Những hạn, nguyên nhân.

3.1 Những hạn chế.

Tập quán sản xuất của bà con còn chưa được thay đổi căn bản, phát triển sản xuất và chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất gắn với thị trường còn chậm. Tư tưởng ỷ lại, trông chờ sự giúp đỡ của Nhà nước trong một bộ phận không nhỏ người dân và cán bộ vùng đặc biệt khó khăn còn nặng nề.

Các xã, thôn bản thuộc diện đầu tư của Chương trình 135 tuy tỷ lệ hộ nghèo có giảm nhưng thiếu bền vững, nguy cơ tái nghèo cao.

Nguồn vốn thông báo chậm và thiếu nên đã ảnh hưởng đến thực hiện Chương trình.

3.2 Nguyên nhân.

a. Chủ quan:

Năng lực đội ngũ cán bộ tại các xã vùng sâu, vùng xa còn nhiều hạn chế, khả năng nghiên cứu vận dụng các văn bản chính sách chưa tốt. Các địa phương còn thụ động, ỷ lại, trông chờ vào nguồn vốn đầu tư của Nhà nước, chưa phát huy hết tiềm năng, lợi thế, nguồn lực gắn kết quyền lợi và trách nhiệm của người dân thu hưởng.

Công tác tuyên truyền chủ trương chính sách dân tộc còn hạn chế, chưa được quan tâm đầy đủ.

b. Khách quan:

Hà Tĩnh là tỉnh thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai, bão lũ, bên cạnh đó nguồn vốn đầu tư còn hạn chế nên việc thực hiện hoàn thiện các nhiệm vụ của chương trình thiếu toàn diện, tốc độ giảm nghèo chậm.

Xuất phát điểm các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn rất thấp so với mặt bằng chung của địa phương.

IV. Nhiệm vụ giải pháp thực hiện trong 3 tháng cuối năm

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dân tộc.

- Tập trung các nguồn lực đầu tư cho vùng dân tộc miền núi để từng bước xoá đói giảm nghèo. Phản áu trong năm 2014 giảm 4-5% tỷ lệ hộ nghèo ở vùng dân tộc miền núi.

- Kiểm tra việc thực hiện chương trình 135 tại các địa phương cơ sở;

- Tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp làm việc trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc từ tỉnh đến huyện, xã để nâng cao hiệu quả công tác

V. Kiến nghị

- Kiến nghị với Chính phủ:

Bổ sung kinh phí thực hiện Chương trình 135 còn thiếu so với định mức quy định tại Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- VỚI BỘ, NGÀNH TRUNG ƯƠNG

+ Văn bản hướng dẫn thực hiện cần thông thoáng, phù hợp chung với quy định của Nhà nước về quản lý dự án, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, tránh tình trạng chồng chéo, khó triển khai thực hiện ở địa phương.

+ Hiện nay theo Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu đã có hiệu lực vì vậy Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-UBDT-TC-KHĐT NNPTNT-XD ngày 18/11/2013 của Ủy ban Dân tộc, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ cần phải sửa đổi để địa phương thực hiện, tránh tình trạng chồng chéo.

+ Việc phân cấp Quyết định đầu tư là rất cần thiết nhưng nên để tỉnh chủ động phân cấp cho phù hợp với thực tế địa phương, không nên quy định cứng trong hướng dẫn.

- Các cơ quan địa phương: Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra giám sát và cần quan tâm hơn nữa việc tuyên truyền vận động các địa phương thụ hưởng tích cực hơn nữa trong triển khai thực hiện để hoàn thành các mục tiêu của Chương trình

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh báo cáo Ủy ban Dân tộc./.

Noi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Lê Đình Sơn (b/c);
- Chánh, các Phó VPUB;
- Lưu VT, DT.
- Gửi VB giấy và ĐT.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG

PHÓ VĂN PHÒNG



Nguyễn Duy Nghị